

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hòa giải thành ngày 10/12/2021 về việc các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 248/2021/TLST-DS ngày 27 tháng 10 năm 2021.

XÉT THẤY:

Các thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hòa giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thỏa thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:

- Nguyên đơn: **Ngân hàng Thương mại Cổ phần B**

Địa chỉ: đường Q, phường T, quận H, thành phố Hà Nội.

Người đại diện hợp pháp của nguyên đơn là ông Lê Điền K, chức vụ: Phó Giám đốc TTGSKD tại Chi nhánh Vĩnh Long và ông Lê Văn H1, chức vụ: Chuyên viên Xử lý nợ Chi nhánh Vĩnh Long, địa chỉ: đường V, phường A, thành phố L, tỉnh Vĩnh Long, là đại diện theo ủy quyền (văn bản ủy quyền số 230/2021/xxxBank.VL ngày 19/02/2021).

- Bị đơn: Anh **Mai Hoàng S**, sinh năm 1984.

Địa chỉ: ấp T1, xã B, huyện T2, tỉnh Vĩnh Long.

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Bị đơn anh Mai Hoàng S có nghĩa vụ trả cho Ngân hàng Thương mại Cổ phần B – Chi nhánh Vĩnh Long số tiền vốn gốc 125.205.026đ và lãi tính đến ngày 10/12/2021 là 81.993.503đ, tổng cộng 207.198.529đ (*Hai trăm lẻ bảy triệu một trăm chín mươi tám nghìn năm trăm hai mươi chín đồng*) và tiếp tục trả lãi phát sinh theo hợp đồng tín dụng số HĐTD xxxxxx80238 ký ngày 11/4/2018 cho đến khi trả hết nợ.

Án phí dân sự sơ thẩm:

Bị đơn anh Mai Hoàng S có nghĩa vụ nộp số tiền 5.179.963đ (*Năm triệu một trăm bảy mươi chín nghìn chín trăm sáu mươi ba đồng*) án phí dân sự sơ thẩm.

Trả lại cho nguyên đơn Ngân hàng Thương mại Cổ phần B số tiền 4.410.000đ (*Bốn triệu bốn trăm mười nghìn đồng*) tạm ứng án phí đã nộp theo Biên lai thu số 0014061 ngày 26/10/2021 tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Trà Ôn.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và Điều 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Đương sự;
- Viện kiểm sát nhân dân huyện;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

(*Đã ký*)

Nguyễn Thị Thu Nga